

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DIỄN CHÂU  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 48 /2020/HNGĐ-ST*

*Ngày: 31/8/2020*

*"V/v: "Tranh chấp hôn nhân gia đình"*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN**

*Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Danh Hùng.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Minh Phương.

2. Ông Trần Lộc.

*Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hân – Chức vụ; Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn châu, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 136/2020/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2020 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2020/QĐST - HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Ngô Thị H, sinh năm 1981.

Trú tại: xóm NV, xã DN, huyện DC, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Lê Mạnh C, sinh năm 1977.

Địa chỉ: xóm TL, xã DN, huyện DC, Nghệ An. vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 20 tháng 4 năm 2020 và lời khai tại bản khai có tại hồ sơ vụ án, tại phiên tòa nguyên đơn chị Ngô Thị H trình bày: Chị và anh Lê Mạnh C là vợ chồng kết hôn với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện hợp pháp, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DN, huyện DC, Nghệ An. Đăng ký kết hôn ngày 31/3/2018. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc, bình thường tại gia đình bên nội là mẹ anh C, tuy nhiên chung sống đến năm 2014 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chung sống có quá nhiều quan điểm bất đồng nhau, không hợp tính tình cũng như quan niệm sống. Anh C là người hay rượu chè, không quan tâm đến gia đình, vợ con. Mọi việc trong nhà đều do chị gánh vác, anh C không quan tâm hỗ trợ chị. Vợ chồng sống bất hòa, hay cãi vã xúc phạm lẫn nhau. Do mâu thuẫn

không thể hòa giải, nên đến nay vợ chồng đã sống ly thân không còn đi lại, quan tâm chăm sóc nhau cắt đứt mọi quan hệ. Vì vậy nay xét tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Mạnh C.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Lê Thảo V, sinh ngày 29/9/2009 và Lê Gia B, sinh ngày 29/3/2012. Hiện hai cháu ở cùng chị nên nay ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung. Về cấp dưỡng nuôi con. Tại đơn khởi kiện chị có yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng tại quá trình làm việc và tại phiên tòa hôm nay chị có thay đổi và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Mạnh C đã được tòa án triệu tập hợp lệ và tiến hành tổng đạt các văn bản của tòa án nhưng anh không có mặt theo giấy báo của Tòa án. Tòa án đã lập biên bản về việc không thể tiến hành hòa giải được.

Phát biểu ý kiến tại phiên tòa, Kiểm sát viên đánh giá trong quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên tòa Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành đúng, đầy đủ quy định của pháp luật về tố tụng dân sự, đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử. Hội đồng xét xử cũng đã tuân theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình xét xử, không có vi phạm về thủ tục.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Cần chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị H, xử cho chị Ngô Thị H được ly hôn anh Lê Mạnh C. Về con chung: Cần chấp nhận yêu cầu của chị H, giao hai con chung Lê Thảo V, sinh ngày 29/9/2009 và Lê Gia B, sinh ngày 29/3/2012 cho chị Ngô Thị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Mạnh C, anh Cường có quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở. Về tài sản không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến trình bày của nguyên đơn ý kiến trình bày của kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lê Mạnh C đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, nên tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Anh C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm TL, xã DN, huyện DC. Anh hiện có mặt tại địa phương, tòa án tiến hành làm việc, tổng đạt các văn bản của tòa án nhưng anh không làm việc, không nhận các văn bản tố tụng của tòa án. Tại

phiên tòa thứ nhất ngày 12 tháng 8 năm 2020 tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh C vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay, tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh C vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Mạnh C.

[3] Về tình trạng hôn nhân: Xét cuộc hôn nhân giữa chị Ngô Thị H và anh Lê Mạnh C là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã DN, huyện DC. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2014 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống. Anh C hay rượu chè không quan tâm chăm sóc gia đình, vợ con. Mâu thuẫn chị H đã trao đổi, bàn bạc nhưng không có kết quả. Tại phiên tòa chị Ngô Thị H thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, chị kiên quyết yêu cầu tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Mạnh C. Anh Lê Mạnh C vắng mặt. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Ngô Thị H và anh Lê Mạnh C đã thật sự trầm trọng. Mâu thuẫn giữa hai vợ chồng là có thật và vợ chồng đã ly thân, cắt đứt mọi tình cảm không còn đi lại, quan tâm đến nhau. Đời sống chung chấm dứt, mục đích hôn nhân không còn. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị H, xử cho chị Ngô Thị H được ly hôn anh Lê Mạnh C theo quy định tại khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Lê Thảo V, sinh ngày 29/9/2009 và Lê Gia B, sinh ngày 29/3/2012. Ly hôn chị Ngô Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cả hai con chung và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con. Xét hai cháu hiện ở cùng chị H, bản thân hai cháu đều có nguyện vọng ở cùng mẹ, các cháu được ăn học phát triển bình thường. Anh C vắng mặt không làm việc tại tòa án, anh hay rượu chè không quan tâm gia đình, vợ con. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị H. Giao hai con chung vợ chồng cho chị Ngô Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục là phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con chị H không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Mạnh C.

[5] Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên hội đồng không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Ngô Thị H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ: khoản 1 Điều 28, khoản 1, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị H được ly hôn anh Lê Mạnh C.

- Về con chung: Giao hai con chung Lê Thảo V, sinh ngày 29/9/2009 và Lê Gia B, sinh ngày 29/3/2012 cho chị Ngô Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Lê Mạnh C đến khi chị H có yêu cầu. Anh Lê Mạnh C có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản quyền này.

- Về quan hệ tài sản chung và các quyền nghĩa vụ liên quan đến tài sản: Không xem xét giải quyết.

- *Án phí*: Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, pháp lệnh án phí, lệ phí tòa án buộc chị Ngô Thị H phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào khoản tiền dự phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện DC theo biên lai số 0004162 ngày 28/5/2020. Chị Ngô Thị H đã nộp đủ án phí DSST.

Án xử công khai sơ thẩm nguyên đơn chị Ngô Thị H có mặt có quyền kháng cáo lên tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Lê Mạnh C vắng mặt có quyền kháng cáo lên tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện DC.
- Chi cục thi hành án.
- UBND xã DN, H. DC
- Các đương sự.
- Lưu sổ sơ;
- Lưu VP/TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

***Nguyễn Danh Hùng***













